

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày 26-5-2019

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh

Ông Mai Đăng Ninh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 26/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị Minh N - Sinh năm 1985

Địa chỉ: 135 K, phường N, Quận 1, TP. Hồ Chí M (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Đinh Văn Ng - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm 2, xã Th, huyện N, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 02 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Chu Thị Minh N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn Ng kết hôn ngày 27/12/2018, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường N, Quận 1, TP. Hồ Chí M. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được ba tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do, tình cảm vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, nên giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung trong mọi vấn đề; anh Ng còn thường xuyên bạo lực với chị, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Chị và anh Ng đã sống ly thân từ tháng 5/2019 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể kéo dài tình trạng hôn nhân của vợ chồng nên chị yêu cầu được ly hôn ly hôn với anh Đinh Văn Ng.

Về con: Vợ chồng không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đinh Văn Ng, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định pháp luật. Do anh Ng không có ở nhà, có ông Đinh Văn Th (bố đẻ anh Ng) nhận thay và cam đoan sẽ giao lại toàn bộ các văn bản tố tụng trên cho anh Ng. Nhưng anh Ng cố tình vắng mặt nên không có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Ng vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành đối với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử. Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Chu Thị Minh N có đơn xin xét xử vắng mặt, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Đối với bị đơn anh Đinh Văn Ng được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Chị Chu Thị Minh N có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Đinh Văn Ng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

Ngày 07/5/2020, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, chị Chu Thị Minh N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, còn anh Đinh Văn Ng vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị Chu Thị Minh N và anh Đinh Văn Ng đều vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai, vắng mặt cả hai bên đương sự.

[2] **Về hôn nhân:** Chị Chu Thị Minh N và anh Đinh Văn Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo chị N trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được ba tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do, tình cảm vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, nên giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung trong mọi vấn đề; anh Ng còn thường xuyên bạo lực với chị, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Chị và anh Ng đã sống ly thân từ tháng 5/2019 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa, Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Chu Thị Minh N và anh Đinh Văn Ng đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, hôn nhân không thể duy trì được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Minh N, cho chị Chu Thị Minh N được ly hôn anh Đinh Văn Ng là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về con và tài sản: Chị Chu Thị Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Chu thị Minh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Chu Thị Minh N, cho chị Chu Thị Minh N được ly hôn anh Đinh Văn Ng.

2. Về án phí: Chị Chu Thị Minh N phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2019/0010694 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị Minh N đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị Chu Thị Minh N và anh Đinh Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND phường N, Quận 1, TP. Hồ Chí M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Tạ Văn Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Các Hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nguyễn Thị Minh Mai Đăng Ninh

Tạ Văn Tuyền

